

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày 24-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Khánh và ông Phạm Văn Thắm.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021, đối với:

- Bị cáo: Văn Trọng M, sinh năm 1973 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Trọng Đ, tên gọi khác: Văn Trọng Ngh (đã chết) và bà Trần Thị D; có vợ là Đoàn Thị T (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Ngày 12/8/2015, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999; tiền sự: Ngày 12/9/2017, Công an huyện B, tỉnh Hà Nam quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Đặc điểm nhân thân: Ngày 13/12/2005, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 21/11/2007, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh, thời gian 24 tháng; Ngày 04/5/2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam quyết định đưa đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh, thời gian 24 tháng; Ngày 17/5/2014, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Ngày 19/6/2015, Công an huyện B, tỉnh Hà Nam quyết định xử phạt vi phạm hành

chính hình thức cảnh cáo về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Ngày 10/02/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm*” quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 13/9/2021 đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Ông Vũ Đại V, sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Tr, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Văn Trọng Tr; vắng mặt.
2. Bà Văn Thị Nh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 04/9/2021, ông Vũ Đại V là người bán hàng tạp hóa mang bình nước lọc loại 20 lít bán cho bà Trần Thị D, sinh năm 1941, ở tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B. Khi ông V mang nước vào nhà bà D thì thấy hai người con trai của bà D là Văn Trọng M và Văn Trọng Tr đang cãi chửi nhau, ông V đã khuyên can Văn Trọng M thì bị M dùng một đoạn ống nước chịu nhiệt bằng nhựa màu xanh, dài khoảng 50cm, vụt vào đầu, mặt, tay, chân và đẩy ông V ngã ra sàn nhà, rồi M lấy bát bằng nhựa ném và dùng tay, chân dẫm đá vào người ông V; tiếp đó M lấy chiếc bát tô bằng sứ màu trắng đập một nhát vào mặt ông V thì có một số người hàng xóm đến can ngăn không cho M đánh ông V nữa. Ông V được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm Y tế huyện B.

Thu giữ vật chứng tại hiện trường gồm có: 04 mảnh nhựa vỡ, màu trắng đục; 06 mảnh sứ vỡ, màu trắng đục và 03 đoạn ống dẫn nước màu xanh, đường kính 2,1cm.

Ngày 04/9/2021, ông Vũ Đại V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, đề nghị xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích của Văn Trọng M.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 111/21/TgT ngày 08/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: 02 vết rách da nhỏ, đã khâu.

2. ... Do yêu cầu giám định của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Lục, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Đại V tại thời điểm giám định: 04%. Sưng nề, bầm tím và di chứng khi nạn nhân điều trị ổn định ra viện, đề nghị Quý Cơ quan cung cấp đủ hồ sơ bệnh án điều trị và trưng cầu giám định bổ sung.

3. Chiều hướng tác động, cơ chế hình thành và vật gây thương tích: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích đã được

xử lý nên không đủ căn cứ xác định chiều hướng; Sây sát, rách da do vật có cạnh tác động trực tiếp gây nên. Sưng nề, bầm tím do vật tày gây nên”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 154/21/TgT ngày 19/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo nhỏ vùng mặt, không ảnh hưởng chức năng; 01 sẹo nhỏ cẳng tay trái, không ảnh hưởng chức năng; 02 vết biến đổi rối loạn sắc tố da. Sưng nề, bầm tím và các vết sây sát da khác sau điều trị ổn định, không để lại dấu vết thương tích.

2. ...Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 05%.

3. Chiều hướng tác động và vật gây thương tích: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích sau điều trị ổn định và liền sẹo nên không đủ căn cứ xác định chiều hướng; Sây sát, rách da do vật có cạnh gây nên. Sưng nề, bầm tím do vật tày gây nên”.

Cáo trạng số 63/CT-VKS-TA ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Văn Trọng M về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Văn Trọng M phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Văn Trọng M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại thiệt hại thực tế do sức khỏe bị xâm phạm các khoản: chi phí cho việc khám, cứu chữa tiền thuốc là 2.057.500 đồng; tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị là 2.250.000 đồng; tiền thuê xe đi lại khám, chữa bệnh là 500.000 đồng; tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần từ 4 - 5 tháng lương cơ sở, tương ứng từ 5.960.000 đồng đến 7.450.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là từ 11.767.500 đồng đến 13.757.500 đồng. Về xử lý vật chứng áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 04 mảnh vỡ nhựa, 06 mảnh vỡ bằng sứ và 03 đoạn ống dẫn nước.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, bị hại ông Vũ Đại V có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị về hình phạt đối với bị cáo và bồi thường dân sự giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Văn Trọng M thừa nhận hành vi phạm tội của mình, về trách nhiệm dân sự, bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Lời nói sau cùng của bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Văn Trọng M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người làm chứng, các bản kết luận giám định pháp y về thương tích, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 04/9/2021, tại tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B; khi thấy ông Vũ Đại V đến nhà và có lời nói khuyên can việc cãi nhau giữa Văn Trọng M và em trai là Văn Trọng Tr, Văn Trọng M đã dùng một đoạn ống nước bằng nhựa cứng vụt nhiều nhát vào đầu, mặt, tay, chân ông V; dùng tay, chân đấm, đá vào người ông V sau đó tiếp tục lấy một chiếc bát tô bằng sứ đập vào mặt làm ông V bị thương tích với tổn hại 05% sức khỏe.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì nguyên nhân nhỏ nhặt bị cáo đã vô cớ sử dụng ống nhựa cứng, dùng tay, chân đấm đá và bát tô bằng sứ gây thương tích đối với ông Vũ Đại V. Mặc dù tỷ lệ tổn thương của ông V là 5% nhưng hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”.

Do vậy, hành vi của Văn Trọng M đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có tiền án, tiền sự và có đặc điểm nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hành chính và bị xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị hại và bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Do vậy cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm các khoản sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Chi phí điều trị 09 ngày nằm viện là 2.057.500 đồng cộng khoản tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 1.500.000 đồng = 3.557.500 đồng.

- Chi phí thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị: Theo biên bản xác minh thì mức thu nhập bình quân của lao động phổ thông tại trên đại bàn thị trấn B, huyện B khoảng 250.000 đồng/người/ngày. Ông V nằm viện 09 ngày (từ ngày 04/9 đến ngày 13/9/2021), cụ thể 09 ngày x 250.000đ/ngày = 2.250.000 đồng.

- Chi phí thuê xe đi lại khám, chữa bệnh: 500.000 đồng.

- Bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: số tiền bằng 10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1.490.000 đồng x 10 tháng = 14.900.000 đồng.

Tổng cộng các khoản là 21.207.500 đồng.

Do ông V là người được hưởng lương hưu hàng tháng, trong thời gian điều trị vẫn được hưởng lương nên Hội đồng xét xử không tính khoản tiền mất thu nhập đối với ông V.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 04 mảnh vỡ nhựa, 06 mảnh vỡ bằng sứ và 03 đoạn ống dẫn nước là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Văn Trọng M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Văn Trọng M 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Văn Trọng M phải bồi thường cho ông Vũ Đại V thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền là 21.207.500 đồng (Hai mươi một triệu hai trăm linh bảy nghìn năm trăm đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 04 mảnh vỡ nhựa, 06 mảnh vỡ bằng sứ và 03 đoạn ống dẫn nước (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 08/11/2021).

4. Án phí: Bị cáo Văn Trọng M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.060.375đ làm tròn số là 1.060.000đ (Một triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng